TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2017/QĐST-DS	*Krông Pa, ngày 07 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 26/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1974
Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện P, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Bà Trương Thị Minh T, sinh năm 1957
Chị Trần Thị Minh H, sinh năm 1984
Cùng địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trương Thị Minh T và chị Trần Thị Minh H công nhận có nợ của chị Phạm Thị H số tiền nợ gốc là 70.000.000đ *(Bảy mươi triệu đồng)*.

Bà Trương Thị Minh T và chị Trần Thị Minh H cam kết có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Phạm Thị H số tiền 70.000.000đ *(Bảy mươi triệu đồng)* trong một lần vào ngày 30/11/2017.

Chị Phạm Thị H đồng ý với phương thức và thời gian trả nợ của bà Trương Thị Minh T và chị Trần Thị Minh H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi tương ứng với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định theo khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự năm 2005.

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là 70.000.000đ đồng x 5% = 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng)*. Toà án tiến hành hoà giải các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án thì chỉ phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm là 3.500.000 đồng x 50% = 1.750.000 đồng *(Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Bà Trương Thị Minh T và chị Trần Thị Minh H tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.750.000 đồng *(Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Phạm Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho chị Phạm Thị H số tiền đã tạm nộp trước đây là 1.750.000 đồng *(Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0005875 ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA TAND t. Gia Lai;
- VKSND h. Krông Pa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS h. Krông Pa;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Khắc Toản